

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Kế hoạch số 1245/KH-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-BCĐ ngày 05/6/2024 của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh An Giang về ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2024.

Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh An Giang báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Về nhận thức số

- Thực hiện Công văn số 3232/VPUBND-KGVX ngày 25/6/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc tham mưu Kế hoạch triển khai Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024. Sở Thông tin và Truyền thông đã thực hiện xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang gửi lấy ý kiến các cơ quan, địa phương và đang hoàn thiện để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2024¹ nhằm đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia trên ứng dụng ZALO để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số để phục vụ công tác.

- Thường xuyên đăng tin, bài tuyên truyền trên Báo An Giang, Chuyên mục Chuyển đổi số và truyền thông trên Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Đài truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố, Hệ thống đài truyền thanh cơ sở tại các xã, phường, thị trấn.

- Duy trì vận hành Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh An Giang tại địa chỉ <https://dti.angiang.gov.vn/> góp phần giúp các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân cập nhật các thông tin về chuyển đổi số.

¹ Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 18/6/2024.

- Tổ chức cuộc thi trực tuyến chuyển đổi số với chủ đề “Thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt” nhằm nâng cao hiểu biết về hoạt động thương mại điện tử, ngân hàng điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh với 3.000 lượt người tham gia cuộc thi.

- Các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh đã tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt (Internet Banking/Mobile Banking; ví điện tử; mã QR,...) đến tận nơi người tiêu dùng thông qua các chương trình tiếp xúc trực tiếp tại các chợ truyền thống, siêu thị, cửa hàng tạp hóa, tổ chức hội nghị khách hàng,...

2. Về thể chế số

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh An Giang². Theo đó, mức thu phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến bằng 50% mức thu phí, lệ phí theo quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đang áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử³.

3. Về hạ tầng số

- Nhằm đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất cách xác định các khu vực lõm sóng băng rộng di động trên địa bàn tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đã có văn bản hướng dẫn các đơn vị, địa phương tiêu chí xác định khu vực lõm sóng trên địa bàn tỉnh⁴. Hiện nay, các đơn vị, địa phương đang thực hiện rà soát lập danh sách khu vực lõm sóng gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp.

- Internet cáp quang tốc độ cao đã đến 100% trung tâm xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh; Internet di động băng rộng phủ sóng 100% xóm, ấp, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ, tìm kiếm thông tin của người dân trong tỉnh.

- 100% các khu công nghiệp, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện có kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- 100% cơ quan nhà nước của tỉnh có mạng cục bộ (LAN) và được kết nối mạng Internet, mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước.

- Hiện trạng hạ tầng:

+ Số vị trí cột, nhà trạm BTS là 2.189. Trong đó, số trạm thu phát sóng thông tin di động là: 4.918;

+ Thuê bao điện thoại di động: 2.430.409;

+ Thuê bao băng rộng cố định: 429.788;

² Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/4/2024.

³ Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 11/3/2024.

⁴ Công văn số 1096/STTTT-CNTT-BCVT ngày 16/7/2024.

- + Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh: 66,2%;
- + Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh: 74,7%;
- + Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối băng rộng cố định: 80,24%;
- + Tỷ lệ phủ rộng mạng băng rộng cố định, tỷ lệ phủ sóng 3G/4G đạt 100% các xã toàn tỉnh. Đang khuyến khích các doanh nghiệp đăng ký với tập đoàn/tổng công ty triển khai 5G tại An Giang.

- Triển khai Chương trình viễn thông công ích giai đoạn 2021-2025 đã hỗ trợ cho việc duy trì khả năng tiếp cận dịch vụ internet băng rộng cho UBND cấp xã, trạm y tế, các trường học thuộc các vùng được cung cấp dịch vụ viễn thông công ích theo quyết định công bố của Bộ Thông tin và Truyền thông từ nguồn Quỹ Viễn thông công ích. Các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh cũng được hỗ trợ cước viễn thông, cước internet, thiết bị đầu cuối truyền hình số từ chương trình này, giúp cho việc tiếp cận các dịch vụ CNTT, viễn thông, truyền hình của người dân được thuận lợi.

- Chuyển đổi IPv6 cho hệ thống mạng, dịch vụ công nghệ thông tin tỉnh An Giang giai đoạn 2022 – 2025³, đã thực hiện chuyển đổi Công thông tin điện tử tỉnh, Công thông tin điện tử thành phần, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh sang IPv6.

- Tiếp tục triển khai thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Trung tâm dữ liệu, điều hành thông minh (IOC) tỉnh An Giang.

4. Về dữ liệu số

- Công dữ liệu mở tỉnh An Giang được vận hành tại địa chỉ <https://opendata.angiang.gov.vn/>, thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu mở của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang để cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng; số lượng CQNN cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã cung cấp dữ liệu mở là 179/188⁵ cơ quan, đạt tỉ lệ 94,2%.

- Thiết lập Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để lưu trữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính phục vụ việc tái sử dụng và đã tích hợp với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

5. Nền tảng số

5.1. Hệ thống trả lời tự động thủ tục hành chính

Tiếp tục duy trì và vận hành hệ thống trả lời tự động thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh nhằm hỗ trợ, giải đáp, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp 24/7 trong quá trình nộp và giải quyết hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

5.2. Trục tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh An Giang (LGSP)

⁵ 188 cơ quan gồm: 21 sở, ngành tỉnh; 11 UBND cấp huyện; 156 UBND cấp xã.

- Đã thực hiện nâng cấp trực LGSP đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0).

- Thực hiện kết nối liên thông dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với phần mềm, hệ thống nội bộ tỉnh như: Phần mềm đăng ký hộ kinh doanh cá thể (Sở Kế hoạch và Đầu tư); Phần mềm quản lý TTHC ngành Tài nguyên môi trường (Sở Tài nguyên và Môi trường);

- Liên thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) như: Phần mềm chuyên ngành Bộ Tư pháp (phần mềm cấp phiếu lý lịch Tư pháp, phần mềm đăng ký, quản lý Hộ tịch trực tuyến: Đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử); Phần mềm chuyên ngành Bộ Tài chính (cấp mã số cho đơn vị có quan hệ ngân sách, Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá); Bảo hiểm xã hội Việt Nam (khai thác cơ sở dữ liệu hộ gia đình tham gia BHXH); Bộ Kế hoạch đầu tư (thực hiện kết nối CSDL quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp); Hệ thống hỗ trợ thanh toán dịch vụ công trực tuyến toàn quốc (PayGov); Bộ Xây dựng (Hệ thống dịch vụ công thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua); Bộ Tài nguyên và Môi trường (Phần mềm VBDLIS, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung); Bộ Công an (Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Hệ thống đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến), Bộ Nội vụ (Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức), Bộ Giao thông vận tải (Hệ thống dịch vụ công lĩnh vực đường bộ). Việc kết nối, liên thông được thực hiện thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) đảm bảo tuân thủ Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam hiện hành.

- Đang phối hợp Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Chuyển đổi số quốc gia), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Quản lý kinh doanh) kết nối, khai thác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký kinh doanh; Bộ Công an, Bộ Tư pháp về việc kết nối liên thông 02 nhóm TTHC liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP, kết nối triển khai thí điểm Quy trình Đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến.

6. Nhân lực số

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024⁶. Trong đó, tổ chức các lớp đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh về chuyển đổi số, như: nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chính phủ số, kinh tế số, công dân số, đảm bảo cơ bản về an toàn thông tin, khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (Nền tảng MOOCs) từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024 trên địa bàn tỉnh.

- Tổng số công chức chuyên trách và kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ công

⁶ Kế hoạch số 1197/KH-UBND ngày 14/12/2023

nghệ thông tin (CNTT) tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh: 304 người. Trong đó:

+ Số công chức chuyên trách CNTT: 47 người; trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 06 (03 CNTT), Đại học: 41 (32 CNTT).

+ Số công chức kiêm nhiệm CNTT: 257 người; trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 36 (03 CNTT), Đại học: 205 (45 CNTT), Cao đẳng: 08 (04 CNTT), Trung cấp: 08 (05 CNTT).

- Tổ công nghệ số cộng đồng các xã, thị trấn trên toàn tỉnh đã tổ chức phổ biến, hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng sản phẩm, dịch vụ số tại trụ sở hành chính khi người dân có nhu cầu như: cài đặt, sử dụng DVCTT (tạo tài khoản, thanh toán trực tuyến, nộp hồ sơ trực tuyến); kỹ năng sử dụng nền tảng (ứng dụng di động SmartAnGiang, chuyển khoản, thanh toán không dùng tiền mặt).

- Nhằm triển khai Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Sở Thông tin và Truyền thông đang thực hiện dự thảo Kế hoạch triển khai Quyết định số 1690/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.

7. An toàn thông tin mạng

Tỷ lệ hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước được xác định và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ là 39/39, đạt 100% và 02 hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng của 02 doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh (VNPT, Viettel) triển khai hiện đang được các doanh nghiệp xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Doanh nghiệp công nghệ số

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2022 – 2025 và định hướng đến năm 2030⁷.

9. Chính quyền số

9.1. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cung cấp đầy đủ thông tin TTHC hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Thực hiện cung cấp dịch vụ công đáp ứng và đầy đủ theo danh mục quy định của Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành; Tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 20/6/2024, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh cung cấp tổng số dịch vụ hành chính công (toàn bộ số lượng thủ tục hành chính của tỉnh) (Theo thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/3/2023): 2.024 dịch vụ công. Trong đó:

⁷ Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 29/3/2022.

Số lượng DVCTT một phần: 653 dịch vụ công; Số lượng DVCTT toàn trình: 913 dịch vụ công; Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn và đúng hạn: 99%.

- Đã thực hiện đồng bộ, tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình của tỉnh (1.348 dịch vụ) trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Đã thực hiện triển khai thanh toán phí, lệ phí dịch vụ công trực tuyến kết nối, tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến Payment Platform của Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Phối hợp, hỗ trợ Sở Giáo dục và Đào tạo cấp mới tài khoản dịch vụ công và tập huấn sử dụng phần mềm tuyển sinh và đăng ký dịch vụ công trực tuyến phục vụ Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025. Sở Giáo dục và Đào tạo phát hành Văn bản số 2005/SGDDĐT-GDMN-GDTH ngày 18/6/2024 gửi Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở tăng cường chỉ đạo triển khai thí điểm Học bạ số cấp tiêu học.

- Triển khai Kế hoạch số 384/KH-UBND Triển khai thực hiện hẹn giờ giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh An Giang, thực hiện Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Tích hợp thông tin TrustCA và thông tin các Nhà cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng đã kết nối tích hợp với Cổng kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số (Cổng eSign) do Trung tâm chứng thực điện tử quốc gia (NEAC) quản lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh An Giang để phục vụ công dân, doanh nghiệp đa dạng lựa chọn các dịch vụ ký số từ xa khi giải quyết hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử.

- Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: Ngày 15/02/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 156/QĐ-UBND về chủ trương đầu tư dự án Số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị và địa phương còn hiệu lực. Ngày 24/02/2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành Kế hoạch số 33/KH-STTTT triển khai dự án số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị và địa phương còn hiệu lực. Sở Thông tin và Truyền thông đang tiếp tục triển khai thực hiện nhằm đảm bảo lộ trình Kế hoạch đã đề ra.

- Đến nay, đã triển khai quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC trước đó đến 100% các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Tỷ lệ số hóa của Tỉnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia (*Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 08/7/2024 - thống kê lúc 15h14 phút*):

+ Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 75,93%

+ Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả bản điện tử đạt 79,82%.

- Đã hoàn thành việc thực hiện tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai cho doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo lộ trình.

9.2. Giám sát, thống kê, báo cáo, kiểm tra trực tuyến

Kiểm tra, công bố thông tin, tình hình gửi nhận văn bản điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản, điều hành tỉnh; tình hình tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; công bố, công khai công chức giải quyết hồ sơ TTHC chậm, trễ hạn.

9.3. Phát triển Kênh giao tiếp số hợp nhất giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp

Triển khai ứng dụng SmartAnGiang giúp kết nối người dân với chính quyền. Ứng dụng cho phép người dân tra cứu các tiện ích cơ bản như: thủ tục hành chính, quan trắc môi trường, đất đai,... Ngoài ra, người dân có thể tạo phản ánh, kiến nghị trên ứng dụng gửi cơ quan chức năng để tiến hành xử lý và theo dõi tiến độ xử lý. Trong 06 tháng đầu năm 2024, hệ thống đã tiếp nhận 202 phản ánh, kiến nghị của người dân, cụ thể:

- + Đã giải quyết: 201 phản ánh, kiến nghị.
- + Đang xử lý: 01 phản ánh, kiến nghị.
- + Tỷ lệ giải quyết đúng hạn là 80% và trễ hạn là 20%.

10. Kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.

- Triển khai hoạt động của Cổng thông tin du lịch tỉnh An Giang tại website <https://checkinangiang.vn>, và ứng dụng du lịch trên các thiết bị di động tại App Store và CH Play.

- Các sản phẩm OCOP được thông tin, quảng bá trên các phương tiện thông tin thị trường như Bản tin thị trường nông sản, bản tin xúc tiến thương mại nông sản, bản tin khuyến nông, khuyến công. Cập nhật thường xuyên thông tin sản phẩm OCOP để tăng tin, bài trên cổng thông tin điện tử của các Sở, ngành và bản tin của ngành Công Thương, Nông nghiệp, trên sàn thương mại điện tử, cổng nông thôn mới của tỉnh,...

- Thực hiện chỉ đạo của Tổng Cục Thuế, Cục Thuế tỉnh An Giang đang đẩy mạnh tiến trình chuyển đổi số, điện tử hóa trong công tác quản lý thuế, triển khai chức năng “Bản đồ số hộ kinh doanh” áp dụng trong toàn ngành Thuế, nâng cao hiệu quả việc công khai thông tin hộ kinh doanh theo quy định của Luật Quản lý thuế. Phối hợp với các nhà cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử để tổ chức triển khai, tuyên truyền về lợi ích, cũng như tháo gỡ những khó khăn về mặt giải pháp ứng dụng, chi phí chuyển đổi, sử dụng. Qua đó, hỗ trợ doanh nghiệp trong việc sử dụng hóa đơn điện tử một cách nhanh chóng, tiện lợi và tiết kiệm.

- Sở Công thương phối hợp với các ngành liên quan và Công ty TNHH MTV TMDV Phan Nam thành lập Ban biên tập sàn thương mại điện tử

angiang.sanviet.vn và xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Biên tập sản phẩm thương mại điện tử angiang.sanviet.vn.

- Tổ chức thành công 08 lớp đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và trang bị thêm kiến thức cho cán bộ, công chức, doanh nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp vừa và nhỏ), hợp tác xã, cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh, dịch vụ, ban quản lý chợ, tiểu thương và người dân trên địa bàn về hợp đồng điện tử, nhận diện cảnh giác thủ đoạn lừa đảo công nghệ cao, quảng bá sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử và trang cá nhân. Trong đó, có trên 1.000 học viên là cán bộ, công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế-Hạ tầng, phòng Văn hóa và Thông tin/Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh huyện; cán bộ, công chức, tổ chuyên đổi số xã/phường/thị trấn; doanh nghiệp (bao gồm doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp vừa và nhỏ), hợp tác xã, cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh, dịch vụ, ban quản lý chợ, tiểu thương, nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ và người dân trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố được đào tạo, tập huấn.

- Hội nông dân tỉnh phối hợp Bưu điện tỉnh An Giang đưa các sản phẩm OCOP lên sàn giao dịch thương mại điện tử buudien.vn, hiện nay trên 60 sản phẩm OCOP được đưa lên các sàn thương mại điện tử... Hỗ trợ 100% sản phẩm OCOP tham gia đăng ký thông tin, bán hàng qua các trang thương mại điện tử tham gia các kênh bán hàng thương mại điện tử trên các ứng dụng mua sắm trực tuyến như: Sendo của FPT; buudien.vn; Tiki-BigC/GO; Shopee và Lazada; đưa 150 sản phẩm OCOP và nông sản lên trang Web <http://sanphamangiang.com> (do Sở Công thương thực hiện) và <http://ketnoiocop.vn> để quảng bá, giới thiệu với các tổ chức, cá nhân tiêu dùng trong và ngoài nước. Ngoài ra, các huyện, thị xã, thành phố còn thành lập các chuyên trang để quảng bá giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng gắn với phát triển du lịch như: Chợ Mới, Tịnh Biên, Thoại Sơn, Long Xuyên, Châu Đốc.

- Tổ chức lễ ra mắt tuyến đường không dùng tiền mặt tại khu vực chợ cửa khẩu quốc tế Tịnh Biên.

- UBND thị xã Tịnh Biên phối hợp Trường Đại học An Giang mở 01 lớp tập huấn hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ trong chuyển đổi số. Phối hợp Sở Công thương tổ chức 02 lớp cho các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt và đảm bảo an toàn thông tin trong quá trình tham gia vào môi trường internet và mạng viễn thông.

- Tổ chức 5 buổi tập huấn “Kỹ năng kinh doanh số trên nền tảng TikTok” với hình thức trực tiếp và trực tuyến cho trên 50 học viên.

- Phối hợp TikTok Việt Nam tổ chức khảo sát và thực hiện 14 videos quảng bá sản phẩm OCOP An Giang trên TikTok, thu hút gần 10 triệu lượt xem trong vòng 12 giờ đăng tải.

- Tổ chức Phiên quảng bá (livestream) sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng tỉnh An Giang trên nền tảng TikTok với sự tham gia của 12 nhà sáng tạo nội dung, giới thiệu khoảng 100 sản phẩm của 22 doanh nghiệp. Sau 4 giờ, phiên livestream

thu hút 31,6 triệu lượt tiếp cận, nhận được 17,8 ngàn đơn hàng, doanh thu hơn 3 tỷ đồng.

- Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư An Giang, Trung tâm Xúc tiến Thương mại nông nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), TikTok Việt Nam và HDBank ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp trên nền tảng thương mại điện tử.

- Tổ chức lớp tập huấn “Ứng dụng digital marketing trong du lịch” cho trên 50 học viên đến từ các khu điểm, doanh nghiệp du lịch, đại diện Phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Khu Công nghệ thông tin tập trung: Dự án Khu Công nghệ thông tin tập trung của tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 với quỹ đất tổng diện tích: 59.721,6 m²; dự kiến hoàn thành giải phóng mặt bằng trong năm 2024 (trễ hơn 01 năm so với dự kiến).

11. Xã hội số

- Công tác thu thập hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử (mức 2) đến ngày 14/6/2024 toàn tỉnh đã thu nhận 1.636.115/1.026.794 hồ sơ; kích hoạt 1.078.105/1.026.794 tài khoản định danh điện tử.

- Đến ngày 30/6/2024, toàn tỉnh có 1.962.284 người dân có số tài khoản tại các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh, tăng 272.136 tài khoản, tương ứng tăng 16,10% so với cùng kỳ năm 2023, tăng 4.096 tài khoản, tăng 0,21% so với cuối năm 2023.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại Bộ phận một cửa các cấp, cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về việc chuyển đổi tài khoản Cổng Dịch vụ công quốc gia sang VNeID từ ngày 15/6/2024.

- Có 10/10 Bệnh viện công lập và tư nhân, 05/11 Trung tâm Y tế huyện, thị, thành phố trực thuộc Sở Y tế trên địa bàn tỉnh sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán viện phí và các giao dịch khác (chuyển khoản, POS). Nổi bật là Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang, người dân được cung cấp “thẻ y tế thông minh” để thanh toán viện phí, kết quả thanh toán sẽ được ngân hàng BIDV cập nhật ngay liên hệ thống phần mềm quản lý của bệnh viện.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học sinh, sinh viên. Đẩy mạnh hoạt động thu phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt và triển khai thanh toán học phí trên Cổng dịch vụ công quốc gia; chuẩn bị trước các điều kiện về kỹ thuật, nhân lực cho việc triển khai thanh toán học phí trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (khi được yêu cầu).

12. Kết quả chuyển đổi số nổi bật

- Về thực hiện chỉ tiêu theo Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024:

+ Chỉ tiêu đạt: 20/32 chỉ tiêu đề ra (tỷ lệ 62,5%).

+ Chỉ tiêu chưa đạt: 12/31 chỉ tiêu (tỷ lệ 37,5%), trong đó có 09 chỉ tiêu chưa có số liệu.

- Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử trong 6 tháng năm 2024, An Giang đạt: 81.55/100 điểm, xếp hạng 10/63 tỉnh, thành phố (tăng 6 bậc so với cùng kỳ năm 2023), xếp loại “Tốt” so với thang điểm được quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- UBND tỉnh đã thực hiện công bố kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2023.

- Bố trí kinh phí sự nghiệp năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh để thực hiện cho việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số với tổng số tiền là **20.168 triệu đồng**, cụ thể:

+ Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số: Sở Thông tin và Truyền thông **1.820 triệu đồng** (An toàn thông tin mạng 920 triệu đồng, phát triển nguồn nhân lực 900 triệu đồng).

+ Phát triển Chính phủ số/Chính quyền số: **16.478 triệu đồng**⁸.

+ Phát triển kinh tế số: Sở Công thương **270 triệu đồng**, thực hiện các nội dung liên quan đến phát triển thương mại điện tử.

+ Phát triển xã hội số: Sở Thông tin và Truyền thông **100 triệu đồng**, thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các cơ quan, tổ chức; đào tạo, tập huấn nhân lực về chuyển đổi số cho ngành, lĩnh vực, địa phương.

+ Chuyển đổi số trong các lĩnh vực ưu tiên: Sở Tài nguyên và Môi trường **1.500 triệu đồng**, thực hiện dự án hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu với Bộ tài nguyên và môi trường; Dự án “Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia”.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

- Nguồn nhân lực công nghệ thông tin và an toàn thông tin còn hạn chế, cán bộ phụ trách công nghệ thông tin ở các cơ quan, địa phương chủ yếu vẫn là kiêm

⁸ Sở Thông tin và Truyền thông: 13.812 triệu đồng, gồm: Triển khai đề án “An Giang điện tử” 290 triệu đồng; Hoạt động Công TTĐT tỉnh, Trung tâm dữ liệu, hệ thống email, triển khai chữ ký số và các ứng dụng khác...4.104 triệu đồng; Thuê dịch vụ mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ kết nối hệ thống của các cơ quan Đảng và Nhà nước (cấp II) 6.000 triệu đồng; Chuyên mục truyền hình “Chuyển đổi số và Truyền thông” 380 triệu đồng; Thuê dịch vụ phần mềm Quản lý văn bản, chỉ đạo điều hành (i-Office) 2.738 triệu đồng; Tổ chức sự kiện hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia 100 triệu đồng; Đào tạo, tập huấn qua nền tảng mở đại trà (Onetouch) 200 triệu đồng. Văn phòng UBND tỉnh: 592 triệu đồng, thuê dịch vụ công nghệ thông tin Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân: 301 triệu đồng, thuê dịch vụ đường truyền, thiết bị và phần mềm phục vụ cho các kỳ họp không giấy tờ của HĐND tỉnh. Trung tâm xúc tiến Thương mại: 1.773 triệu đồng, thuê dịch vụ công nghệ thông tin vận hành hệ thống du lịch thông minh.

nhiệm phải làm nhiều việc và thường xuyên thay đổi vị trí công tác, dẫn đến việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn gặp những khó khăn nhất định.

- Việc triển khai các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cần nguồn kinh phí lớn và thường xuyên. Tuy nhiên, nguồn kinh phí tỉnh còn nhiều khó khăn để bố trí cho các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hầu hết nhiệm vụ lồng ghép.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố

- Ưu tiên nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số đã đề ra trong Kế hoạch chuyển đổi năm 2024 của tỉnh nói chung và của cơ quan, địa phương nói riêng, Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh năm 2024 để hoàn thành hiệu quả các mục tiêu, giải pháp tại Chương trình chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra vào năm 2025; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số đã đề ra đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

- Về triển khai công tác đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ: Tiếp tục cập nhật và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT (tháng 9/2024) và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin (tháng 12/2024) cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai hoàn thiện chính quyền điện tử tại cơ quan, địa phương.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024⁹; Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2024¹⁰; đảm bảo 90% cơ quan nhà nước hoàn thiện chính quyền điện tử.

- Triển khai công tác kiểm tra tình hình thực hiện chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024 theo Kế hoạch số 71/KH-BCĐ ngày 16/7/2024 của Ban chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh An Giang.

- Tham mưu UBND tỉnh chủ trương triển khai Trung tâm dữ liệu tỉnh; phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành; phát triển hoàn thiện hạ tầng số.

- Duy trì mạng truyền số liệu chuyên dùng trở thành hạ tầng truyền dẫn căn bản thống nhất, ổn định, an toàn, thông suốt, kết nối từ cấp tỉnh đến cấp xã, kết nối các hệ thống thông tin, nền tảng, ứng dụng phục vụ Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh.

⁹ Kế hoạch số 1245/KH-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹⁰ Quyết định số 60/QĐ-BCĐ ngày 05/6/2024 của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh An Giang.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và thế hệ tiếp theo trên địa bàn tỉnh, thực hiện lộ trình dừng công nghệ di động cũ (2G/3G).

- Tham mưu UBND tỉnh:

+ Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ Chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang để thay thế Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2023.

+ Kế hoạch triển khai Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang và Triển khai chiến lược phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

+ Thành lập Mạng lưới chuyển đổi số tỉnh An Giang.

+ Triển khai Nền tảng sinh vật gây hại cho cây trồng trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang của Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Bộ TTTT (b/c);
- TT.UBND tỉnh (b/c);
- Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh AG;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
Lê Quốc Cường**